Chương XVIII

Điều 214. Tội gian lận bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, chiếm đoạt tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp từ 10.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc gây thiệt hai từ 20.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng mà không thuộc trường hợp quy định tại một trong cácđiều 174, 353 và 355 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm: a) Lập hồ sợ giả hoặc làm sai lệch nội dung hồ sơ bảo hiểm xã hôi, hồ sơ bảo hiểm thất nghiệp lừa dối cơ quan bảo hiểm xã hôi; b) Dùng hồ sơ giả hoặc hồ sơ đã bị làm sai lệch nôi dung lừa dối cơ quan bảo hiểm xã hôi hưởng các chế đô bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. 2. Pham tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt từ từ 01 năm đến 05 năm: a) Có tổ chức; b) Có tính chất chuyên nghiệp; c) Chiếm đoạt tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng; d) Gây thiệt hai từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng; đ) Dùng thủ đoan tinh vị, xảo quyết; e) Tái pham nguy hiểm. 3. Pham tôi thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: a) Chiếm đoạt tiền bảo hiếm xã hội, bảo hiếm thất nghiệp 500.000.000 đồng trở lên; b) Gây thiệt hại 500.000.000 đồng trở lên. 4. Người pham tôi còn có thể bị phat tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiêm chức vu, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.